

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

## **Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết của “Khu xử lý bóng đèn huỳnh quang và pin, ác quy thải”**

## BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BTNMT ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định và hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của “Khu xử lý bóng đèn huỳnh quang và pin, ác quy thải” ngày 02 tháng 4 năm 2015;

Xét nội dung đề án bảo vệ môi trường chi tiết của “Khu xử lý bóng đèn huỳnh quang và pin, ác quy thải” đã được hoàn chỉnh gửi kèm Văn bản giải

trình số 53/Cty ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Công ty TNHH MTV Môi trường  
đô thị Quảng Nam;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (sau đây gọi là Đề án) của “Khu xử lý bóng đèn huỳnh quang và pin, ác quy thải” (sau đây gọi là Cơ sở) được lập bởi Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam (sau đây gọi là Chủ cơ sở) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô/công suất hoạt động:

1.1. Cơ sở nằm trong khu xử lý chất thải nguy hại của bãi rác Tam Xuân 2, thôn Bích Sơn, xã Tam Xuân, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

1.2. Cơ sở có quy mô/công suất hoạt động:

Cơ sở có diện tích là 1.500 m<sup>2</sup>, gồm 02 hạng mục sau:

- Xử lý bóng đèn huỳnh quang với công suất 160 kg/ngày.
- Xử lý pin, ác quy thải với công suất 300 kg/ngày.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Cơ sở:

2.1. Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong Đề án.

2.2. Phải đảm bảo các chất thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn hiện đang còn bắt buộc áp dụng, các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan trước khi thải ra môi trường.

2.3. Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.4. Hoàn thành việc cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung của bãi rác Tam Xuân 2 trong quý I năm 2016; có văn bản báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, quản lý.

2.5. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch quản lý môi trường hàng năm như đã cam kết trong Đề án, bao gồm: Kế hoạch quản lý chất thải, kế hoạch quản lý các vấn đề môi trường không liên quan đến chất thải, kế hoạch ứng phó sự cố môi trường và kế hoạch giám sát, quan trắc môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

2.6. Kể từ ngày ký Quyết định này phải thực hiện đăng ký cấp phép xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định về quản lý chất thải nguy hại.

**Điều 2.** Trong quá trình thực hiện, nếu nội dung hoạt động của Cơ sở, nội dung của Đề án có thay đổi, Chủ cơ sở phải có văn bản báo cáo với Bộ Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Quảng Nam;
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Nam;
- Thanh tra Bộ;
- Lưu: VT, TCMT (4), U.15.

*(ký)*

